

Số ra ngày:03/2026

Bản Tin Trung tâm Thông tin Cộng sinh đa văn hóa

Trung tâm Thông tin Cộng sinh đa văn hóa Thành phố Higashiosaka phát hành (1 số/ tháng)

Tầng 16 tòa nhà ủy ban thành phố, 1-1-1 Aramotokita, Higashiosaka-shi, 577-8521

TEL:06-4309-3311 Fax:06-4309-3823 □<https://www.city.higashiosaka.lg.jp/category/30-0-0-0-0-0-0-0-0-0.html>



← Nếu bạn muốn nhận tin tức từ Trung tâm thông tin cộng sinh đa văn hóa qua email tại đây

Hỗ trợ đời sống của người dân – Khoản trợ cấp ứng phó với tình trạng giá cả tăng cao

市民の皆さんの生活を支援 物価高騰対策給付金

◆ Mức chi trả: 5.000 yên/người (thêm 2.000 yên/người đối với hộ gia đình được miễn thuế và hộ gia đình chỉ chịu phần thuế cư trú cố định)

◆ Đối tượng được chi trả: Người có đăng ký cư trú tại thành phố tại thời điểm ngày tiêu chuẩn (ngày 1 tháng 1 năm 2026) (chỉ trả cho chủ hộ)

*Khoản chi trả bổ sung áp dụng cho hộ gia đình có tất cả thành viên được miễn thuế cư trú/ chỉ chịu phần thuế cư trú cố định năm nay, hoặc được miễn thuế cư trú/ chỉ chịu phần thuế cư trú cố định trong năm tài chính 2025.

◆ Thủ tục/ Cách đăng ký

Chủ hộ trước đây đã nhận trợ cấp từ thành phố bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng.

Chủ hộ chưa từng nhận trợ cấp qua chuyển khoản ngân hàng trước đây.

Không cần thủ tục gì cả. Thành phố sẽ gửi "thông báo chi trả" vào đầu tháng 4.

Cần làm thủ tục Thành phố sẽ gửi "giấy xác nhận" vào giữa tháng tư. Hãy điền thông tin cần thiết và gửi lại cùng những giấy tờ cần thiết.

◆ Thời hạn nộp đơn: ngày 30 tháng 6 (thứ ba)

◆ Ngày dự kiến chuyển khoản:

▷ Hộ gia đình không cần làm thủ tục: cuối tháng 4

▷ Hộ gia đình cần làm thủ tục: khoảng 3-4 tuần sau khi nhận được giấy xác nhận, với điều kiện giấy tờ không có vấn đề gì.

*Để biết thêm thông tin, hãy truy cập trang web thành phố.

◆ 支給額: 1人当たり5,000円 (非課税世帯および住民税均等割のみ課税世帯は1人当たり2,000円上乗せ)

◆ 支給対象者: 基準日(令和8年1月1日)において本市に住民登録のある方(世帯主に支給) ※上乗せ分は世帯全員が令和7年度住民税非課税者、住民税均等割のみ課税者または、住民税非課税者と住民税均等割のみ課税者で構成されている世帯が対象。

◆ 手続き・申請方法

過去に世帯主が給付金を本市から口座振込によって受給している世帯

過去に世帯主が給付金を口座振込によって受給していない世帯

手続き不要 4月上旬に市から「支給のお知らせ」を送付

手続きが必要 4月中旬に市から「確認書」を送付、必要事項を記入し、必要書類とともに返送してください。

◆ 申請期限: 6月30日(火)

◆ 振込予定日: ▷ 手続き不要世帯 = 4月下旬 ▷ 手続き必要世帯 = 確認書を受付してから書類不備などが無い場合限り、約3週間~4週間後 ※詳しくは市ウェブサイトなどをご覧ください。

Nơi liên hệ: Văn phòng phụ trách tiền phụ cấp ứng phó với giá cả leo thang của thành phố TEL 06-4309-3110 / FAX 06-4309-3225

問合せ先: 市物価高騰対策給付金事務センター

Trợ cấp hỗ trợ chi phí chăm sóc trẻ để đối phó với giá cả tăng cao: 20.000 yên/trẻ

物価高対応子育て応援手当 子ども1人当たり2万円

Chúng tôi sẽ trợ cấp 20.000 yên mỗi trẻ cho người nhận trợ cấp nuôi con có con sinh từ ngày 2 tháng 4 năm 2007 đến ngày 31 tháng 3 năm 2026

◆ Mức chi trả: 20.000 yên mỗi trẻ đủ điều kiện *Trả 1 lần

◆ Đối tượng được chi trả:

▷ Trẻ em thuộc đối tượng chi trả trợ cấp trẻ em tháng 9 năm 2025

▷ Trẻ em (sơ sinh) sinh từ ngày 1 tháng 9 năm 2025 đến ngày 31 tháng 3 năm 2026

*Nếu không chắc chắn mình có đủ điều kiện nhận trợ cấp do ly hôn hoặc chuyển nơi cư trú, hoặc nếu muốn biết thêm thông tin về các thủ tục và quy trình đăng ký, vui lòng truy cập trang web của thành phố hoặc liên hệ với chúng tôi.

◆ Ngày dự kiến chuyển khoản: Từ cuối tháng 3 trở đi

◆ Địa chỉ nộp hồ sơ: 〒577-8521 Văn phòng hỗ trợ cuộc sống do giá cả leo thang ủy ban thành phố

平成19年4月2日~令和8年3月31日に生まれた子どもを養育する児童であつて、支給者に対し、子ども1人当たり2万円を支給します。

◆ 支給額: 対象児童1人当たり2万円 ※1回限りの支給です。

◆ 支給対象児童

▷ 令和7年9月分の児童手当の支給対象児童

▷ 令和7年9月1日から令和8年3月31日までに出生した児童(新生児)

※離婚や引越し等により支給対象であるかわからない方や、手続き・申請方法については市ウェブサイトをご覧ください。

◆ 振込予定日: 3月下旬以降順次

◆ 提出先: 〒577-8521 市役所物価高騰くらし応援室

Nơi liên hệ: Văn phòng phụ trách trợ cấp hỗ trợ nuôi con ứng phó với giá cả leo thang của thành phố TEL 06-4309-3175

問合せ先: 市物価高対応子育て応援手当事務センター

Đã xong thủ tục nhập học và lên lớp trường tiểu học/ trung học cơ sở, trường giáo dục bắt buộc chưa?

しょう ちゅうがっこう ぎむきょういっがっこう しんにゅうがく しんきゅう てつづ す
小・中学校、義務教育学校 新入学・進級の手続きはお済みですか

Từ tháng 11 năm ngoái, thành phố đã gửi thông báo nhập học/ lên lớp cho các gia đình có con nhập học hoặc lên lớp tại trường tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường giáo dục bắt buộc vào tháng 4. Ông bà hãy điền thông báo nhập học/ lên lớp và mang đến trường được chỉ định, bất kể trẻ có nhập học trường đó hay không. Nếu ông bà chưa nhận được thông báo do chuyển nơi ở..., hãy liên hệ ngay.

4月から、小・中学校、義務教育学校に入学・進級する子どもがいる家庭に対して、昨年11月以降に就学・進級通知書を送付しています。就学・進級届は、指定校への入学の有無にかかわらず、必要事項を記入し指定校へ持参してください。転入や転居などで届いていない場合は、至急ご連絡ください。

【Việc nhập học của học sinh mang quốc tịch nước ngoài】
Đối với trẻ mang quốc tịch nước ngoài vào lớp 1, hãy nộp đơn xin nhập học đã được gửi từ tháng 10 năm ngoái cho ban học vụ. Những trường hợp mới nhập cảnh từ nước ngoài và có nguyện vọng cho con theo học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường giáo dục bắt buộc của thành phố thì cần làm thủ tục đăng ký.

【外国籍児童生徒の就学】
外国籍の1年生の子どもは昨年10月以降に送付している入学申請書を学事課に提出してください。外国から新たに入学し、市立小・中学校、義務教育学校へ子どもの就学を希望する方は、手続きが必要です。

Nơi liên hệ: Ban học vụ TEL 06-4309-3271 / FAX 06-4309-3838 問合せ先: 学事課

Hỗ trợ sự phát triển của trẻ: Chế độ “mọi trẻ em đều được đến trường mẫu giáo”

こどものそだ おうえん だれ ともだ ともだ ともだ ともだ
子どもの育ちを応援 ともだ ともだ ともだ ともだ

Chế độ “mọi trẻ em đều có thể đi học mẫu giáo” là chế độ nhằm hỗ trợ sự phát triển của trẻ, được áp dụng cho trẻ thuộc các gia đình đang nuôi dạy con tại nhà, cho phép sử dụng nhà trẻ, cơ sở giữ trẻ... đến một số giờ nhất định mỗi tháng bất kể điều kiện làm việc của bố mẹ. Để sử dụng từ sau tháng 4, cần có giấy chứng nhận của thành phố. Việc đăng ký chứng nhận từ tháng 4 trở đi sẽ bắt đầu từ ngày 2 tháng 3 (thứ hai)

子ども誰でも通園制度は、子どもの育ちを支援することを目的として、在宅で子育てをしている世帯の子どもを対象に、就労要件を問わず月一定時間まで保育所などを利用できる制度です。4月以降に利用するためには市の認定が必要です。4月以降の認定申請は、3月2日(月)から開始します。

◆ 対象: Trẻ từ 6 tháng tuổi đến hết năm tài chính mà trẻ tròn 3 tuổi
◆ Thời gian sử dụng: 10 giờ/tháng
◆ Quy trình sử dụng:
* Những người đã sử dụng chương trình trong năm tài chính này cũng phải đăng ký lại.
① Từ ngày 2 tháng 3 (thứ hai), nộp đơn xin công nhận sử dụng qua hệ thống đăng ký điện tử của thành phố
② Gửi Thông báo công nhận sử dụng (khoảng 2 tuần sau khi nộp đơn)
③ Đặt lịch phỏng vấn trước với cơ sở thực hiện giữ trẻ
④ Sau khi phỏng vấn, đặt lịch sử dụng cơ sở giữ trẻ
⑤ Bắt đầu sử dụng chương trình.
Để biết thêm thông tin chi tiết như cơ sở giữ trẻ.v.v, hãy truy cập trang web của thành phố.

◆ 対象: 0歳6か月から満3歳になった年度末までの子ども
◆ 利用時間: 月10時間
◆ 利用の流れ ※今年度利用している方も改めて申請が必要です。
①3月2日(月)以降に市電子申請システムで利用認定の申請
②利用認定通知書を発送(申請から2週間程度)
③実施施設へ事前面談の予約 ④面談後、実施施設へ利用予約
⑤利用開始
実施園など、詳しくは市ウェブサイトをご覧ください。

Nơi liên hệ: Liên quan đến chế độ = khoa trợ cấp cơ sở TEL 06-4309-3302 / FAX 06-4309-3817
Liên quan đến đăng ký sử dụng = khoa tư vấn sử dụng cơ sở TEL 06-4309-3202 / FAX 06-4309-3817
問合せ先: 本制度について = 施設給付課/ 利用の申請について = 施設利用相談課

Sửa đổi luật giao thông đường bộ – Áp dụng “phiếu phạt xanh” đối với các hành vi vi phạm giao thông xe đạp

どうろこうつうほう かいせい じてんしゃ こうつういはん あおきり
道路交通法改正 自転車の交通違反に青切符

Do sửa đổi luật Giao thông đường bộ, từ ngày 1 tháng 4 sẽ áp dụng chế độ thông báo xử phạt vi phạm giao thông đối với các hành vi vi phạm nhẹ khi đi xe đạp. Đối tượng bị xử phạt là người điều khiển từ 16 tuổi trở lên; đối với người dưới 16 tuổi, về nguyên tắc sẽ áp dụng biện pháp hướng dẫn và cảnh cáo.

道路交通法の改正により、4月1日から自転車の軽微な違反に対して交通反則通告制度が導入されます。取締りの対象は16歳以上の運転者で、16歳未満の運転者には原則指導警告を行います。

◆ Một số hành vi vi phạm chính và ví dụ về mức tiền phạt

◆ 主な反則行為と反則金額の例

Tiền phạt 12000 yên	● Sử dụng điện thoại di động... (cầm trên tay khi điều khiển xe)	はんそくきん 12,000 円	● 携帯電話の使用等 (保持)
Tiền phạt 7000 yên	● Đi vào đường ngang đường sắt đã bị chặn	はんそくきん 7,000 円	● 遮断踏切への立ち入り
Tiền phạt 6000 yên	● Không chấp hành tín hiệu giao thông như vượt đèn đỏ ● Vi phạm làn đường lưu thông (đi xe bên phải đường)	はんそくきん 6,000 円	● 赤色等の信号無視 ● 通行区分違反 (道路の右側通行)
Tiền phạt 5000 yên	● Không dừng hẳn theo quy định / phanh không đảm bảo an toàn ● Không bật đèn khi đi trong điều kiện cần chiếu sáng ● Vừa che ô vừa điều khiển xe đạp ● Sử dụng tai nghe (※ điều khiển xe trong tình trạng không nghe được âm thanh xung quanh)	はんそくきん 5,000 円	● 一時不停止・ブレーキ不良 ● 無灯火 ● 傘さし運転 ● イヤホンの使用 (※周りの音が聞こえない状態での運転)
Tiền phạt 300 yên	● Chở hai người ● Đi xe song song	はんそくきん 3,000 円	● 二人乗り ● 並進

Nơi liên hệ: Ban điều chỉnh an toàn TEL 06-4309-3223, FAX:06-4309-3836 問合せ先: 安全調整課